TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐĂK LĂK

Bản án số: 59/ 2019/ DSST
Ngày: 22/11/2019 'V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR TỈNH ĐĂK LĂK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: *Ông Y Lợi Niê***
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Trung – thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đak Lăk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tỉnh Đăk Lăk*** *tham gia phiên toà:* ***Bà Hoàng Thị Bích Thảo*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng. 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/ 2019/ DSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74 / 2019/QĐXX- ST ngày 01 tháng 11 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 58/2019/QĐST- DS, ngày 14/11/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Nh
Địa chỉ: Thôn 3, xã EM, huyện CM, tỉnh DL.

Bị đơn: Ông Võ Trung M và bà Lý Thị Th
Nơi Đăng ký NKTT: Thôn 3, xã EM, huyện CM, tỉnh DL.
Chỗ ở hiện nay: Buôn P B, thị trấn EP, huyện CM, tỉnh DL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Gia đình bà Trần Thị Nh mở đại lý mua bán nông sản và phân bón nông nghiệp, trước đây vợ chồng ông Võ Trung M, bà Lý Thị Th thường mua bán phân bón về chăm sóc cà phê. Ngày 22/ 4/ 2018 vợ chồng ông M và bà Th đối chiếu và xác nhận còn nợ của bà Nh với số tiền 41.040.000đ và hẹn đến tháng 11/ 2018 sẽ trả. Tuy nhiên kể từ khi đến hạn trả nợ đến nay gia đình ông M bà Th mới trả cho bà Nh 5.000.000đ tiền lãi (tiền lấy quán) và 10.000.000đ vào tháng 6/ 2019. Số tiền ông M và bà Th còn nợ lại 31.040.000đ bà Nh yêu cầu họ phải có nghĩa vụ trả cho bà Nh.

Quá trình giải quyết bị đơn trình bày:

Bà Lý Thị Th thừa nhận số tiền vợ chồng bà còn nợ lại của bà Nh đến thời điểm

hòa giải (ngày 01/8/2019) là 31.040.000đ, tuy nhiên hoàn cảnh gia đình bà hiện nay rất khó khăn nên không có khả năng trả 1 lần cho bà Nh số tiền mà xin trả dần. Cụ thể cuối năm 2019 trả 10.000.000đ, số còn lại trả dần trong năm 2020.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng đã cố tình lẩn tránh mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Về nội dung: Xét giấy xác nhận ngày 22/4/2018 ông Võ Trung M, bà Lý Thị Th với bà Trần Thị Nh là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật về cả nội dung và hình thức. Do không trả nợ đúng hạn nên bên mua đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Căn cứ các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Nh.

Buộc vợ chồng ông Võ Trung M, bà Lý Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Nh số tiền 31.040.000 đ

Kiến nghị khắc phục: Bị đơn cần thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 70; Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật:

Vợ chồng ông Lý Trung M và bà Lý Thị Th đã nhiều lần mua phân bón để đầu tư và chăm sóc cà phê. Đến ngày 22/4/2018 sau khi tính toán, đối chiếu lại nợ, vợ chồng ông M, bà Th đã xác nhận còn nợ của bà Nh với tổng số tiền 41.040.000đ. Giấy xác nhận nợ được lập trên nguyên tắc tự nguyện và thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông M và bà Th đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong giấy xác nhận nợ dẫn đến phát sinh tranh chấp và bà Trần Thị Nh đã khởi kiện đến Tòa án, do đó đây là tranh chấp về nghĩa vụ phát sinh do vi phạm hợp đồng mua bán tài sản theo Điều 430, Điều 440 BLDS.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Võ Trung M, bà Lý Thị Th mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Vào ngày 22/4/2018 sau khi tính toán, đối chiếu lại nợ, vợ chồng ông M, bà Th đã xác nhận còn nợ của bà Nh với tổng số tiền 41.040.000đ, tuy nhiên sau khi khởi kiện vào tháng 06/2019 bà Lý Thị Th đã trả cho bà Nh 10.000.000đ, bà Nh thừa nhận việc này. Riêng số tiền 5.000.000đ trước đây bà Nh trừ vào khoản tiền lãi, bà Th đã chấp nhận. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Lý Thị Th yêu cầu được trả dần số tiền nợ còn lại nhưng không được bà Nh đồng ý.

Tại phiên tòa, bà Nh yêu cầu ông M và bà Th phải trả cho bà số tiền còn nợ lại 31.040.000 đ và không yêu cầu tính lãi suất, yêu cầu này của bà Nh là chính đáng do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về án phí và các khoản chi phí tố tụng:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên buộc ông Võ Trung M và bà Lý Thị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Cụ thể ông M và và bà Th phải chịu: 31.040.000đ x 5% = 1.552.000đ án phí DSST.

Bà Trần Thị Nh được nhận lại 1.026.000 đ nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/ 2017/ 0013985 ngày 10/ 6/ 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar, tỉnh Đăk Lăk.

[5] **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, Điều 26, Điều 35, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự

Áp dụng: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Nh.

Buộc ông Võ Trung M và bà Lý Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị Nh số tiền 31.040.000 đ *(Ba mươi mốt triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).*

Đương sự không yêu cầu tính lãi trong quá trình thi hành án.

Về án phí : Ông Võ Trung M và bà Lý Thị Th phải chịu 1.552.000đ án phí DSST.

Bà Trần Thị Nh được nhận lại 1.026.000 đ nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/ 2017/ 0013985 ngày 10/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM'gar, tỉnh Đăk Lăk.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngàu nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**** Nơi nhận:***
- *VKSND tỉnh Đăk Lăk;*
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND huyện Cư M'gar;*
- *CCTHA huyện Cư M'gar;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VPCQ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Y Lợi Niê